

THÔNG TIN TUYỂN SINH NĂM 2026 CẬP NHẬT
Trình độ cao đẳng ngành Giáo dục Mầm non
(Hình thức đào tạo: Chính quy)

I. THÔNG TIN CHUNG

- Tên cơ sở đào tạo:** Trường Cao đẳng Cộng đồng Sóc Trăng
- Mã cơ sở đào tạo trong tuyển sinh:** CST
- Địa chỉ các trụ sở** (trụ sở chính, trụ sở cùng tỉnh/TP trực thuộc Trung ương và phân hiệu)
Số 139, đường Lê Hồng Phong, phường Mỹ Xuyên, thành phố Cần Thơ.
- Địa chỉ trang thông tin điện tử:**
Website: <http://stcc.edu.vn>; Email: truongcdcd@soctrang.gov.vn
- Địa chỉ công khai quy chế tuyển sinh; thông tin, quy chế thi tuyển sinh** (nếu cơ sở đào tạo có tổ chức thi)
<https://stcc.edu.vn/tuyen-sinh-chinh-quy>
- Số điện thoại liên hệ tuyển sinh:** 02993.821730 (giờ hành chính); di động: 0918705764 (cô Nguyễn Thị Ái Uyên).
- Địa chỉ công khai các thông tin về hoạt động của cơ sở đào tạo** (chương trình đào tạo; ngành đào tạo; đội ngũ giảng viên, cán bộ quản lý; cơ sở vật chất; quy mô đào tạo; tỷ lệ sinh viên có việc làm; kế hoạch tuyển sinh các ngành, hình thức, trình độ đào tạo ngành...)
 - Chương trình đào tạo; ngành đào tạo: <https://stcc.edu.vn/dao-tao-chinh-quy>
 - Đội ngũ giảng viên, cán bộ quản lý; cơ sở vật chất; quy mô đào tạo; tỷ lệ sinh viên có việc làm: <https://stcc.edu.vn/cong-khai>
 - Kế hoạch tuyển sinh các ngành, hình thức, trình độ đào tạo ngành: <https://stcc.edu.vn/tuyen-sinh-chinh-quy>

II. TUYỂN SINH ĐÀO TẠO ĐẠI HỌC, TUYỂN SINH CAO ĐẲNG NGÀNH GIÁO DỤC MẦM NON

1. Đối tượng, điều kiện dự tuyển

1.1. Đối tượng dự tuyển được xác định tại thời điểm xét tuyển (trước khi công bố kết quả xét tuyển chính thức), bao gồm:

- Người đã được công nhận tốt nghiệp THPT, trung học nghề của Việt Nam hoặc của nước ngoài được công nhận trình độ tương đương với THPT, trung học nghề của Việt Nam do các đơn vị chức năng xác định;
- Người đã có bằng tốt nghiệp trung cấp ngành nghề thuộc cùng nhóm ngành dự tuyển và đã hoàn thành đủ yêu cầu khối lượng kiến thức văn hóa cấp THPT theo quy định của pháp luật.

1.2. Người dự tuyển thuộc các đối tượng trên, khi dự tuyển phải đáp ứng các điều kiện sau:

- + Có nơi thường trú tại thành phố Cần Thơ;
- + Có kết quả hạnh kiểm/rèn luyện “Khá” trở lên trong 03 năm THPT;
- + Đạt Ngưỡng đầu vào tại **mục 3.2**;

- + Có đủ sức khỏe để học tập theo quy định hiện hành;
- + Có đủ thông tin cá nhân, hồ sơ dự tuyển theo quy định.

2. Mô tả phương thức tuyển sinh (thi tuyển, xét tuyển hoặc kết hợp thi tuyển và xét tuyển...): Kết hợp xét tuyển và thi tuyển, có 2 phương thức tuyển sinh đối với ngành cao đẳng Giáo dục mầm non:

STT	Mã phương thức xét tuyển	Tên phương thức xét tuyển
1	405	Kết hợp kết quả thi tốt nghiệp THPT với điểm thi năng khiếu để xét tuyển
2	406	Kết hợp kết quả học tập cấp THPT với điểm thi năng khiếu để xét tuyển

- Tổ hợp xét tuyển ngành cao đẳng Giáo dục mầm non:
 - + M05: Ngữ văn, Lịch sử, Năng khiếu;
 - + M06: Ngữ văn, Toán học, Năng khiếu;
 - + M07: Ngữ văn, Địa lý, Năng khiếu;
 - + M11: Ngữ văn, Tiếng Anh, Năng khiếu.

Do ngành cao đẳng GDMN có môn Năng khiếu (NK) trong tổ hợp xét tuyển, thí sinh phải tham dự kỳ thi năng khiếu (đối với cả hai phương thức xét tuyển) do Trường CĐCD Sóc Trăng tổ chức để đủ điều kiện tham gia xét tuyển và phải đạt kết quả NK từ **5,50 trở lên**. Trường CĐCD Sóc Trăng dự kiến tổ chức thi Năng khiếu ngày 14-16/6/2026 (Thông báo cụ thể sẽ đăng tải trên website Trường).

2.1. Phương thức 405 (Kết hợp kết quả thi tốt nghiệp THPT 2026 với điểm thi Năng khiếu):

Kết hợp điểm các môn thi tốt nghiệp THPT năm 2026 (các môn văn hóa theo tổ hợp M05, M06, M07, M11) và điểm thi môn Năng khiếu do Trường tổ chức;

2.1.1. Ngành xét tuyển: cao đẳng Giáo dục mầm non

2.1.2. Điều kiện, ngưỡng bảo đảm chất lượng khi đăng ký xét tuyển:

- Tốt nghiệp THPT hoặc tương đương.
- Tham gia kỳ thi Tốt nghiệp THPT năm 2026.
- Có kết quả hạnh kiểm/rèn luyện “Khá” trở lên trong 03 năm THPT.
- Đạt ngưỡng đầu vào theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo năm 2026.

2.1.3. Điểm xét tuyển ($ĐXTTHPT$): là tổng điểm lớn nhất từ kỳ thi tốt nghiệp THPT ($ĐTHPT_{max}$) theo tổ hợp xét tuyển ứng với ngành do thí sinh đăng ký (có tính điểm môn năng khiếu) và điểm ưu tiên ($ĐƯT$), được làm tròn đến hai chữ số thập phân. Điểm các môn trong tổ hợp xét không nhân hệ số.

$$ĐXTTHPT = ĐTHPT_{max} + ĐƯT \quad (1)$$

Điểm ưu tiên

$$ĐƯT = \left(\frac{30 - ĐTHPT_{max}}{7,5} \right) \times MĐƯT \quad (2)$$

- Công thức $ĐƯT$ chỉ áp dụng cho thí sinh đạt $ĐTHPT_{max}$ (theo thang điểm 30) từ 22,5 trở lên. Nếu tổng điểm đạt dưới 22,5 thì điểm ưu tiên bằng với mức điểm ưu tiên ($MĐƯT$).

- $MĐƯT$ là tổng mức điểm ưu tiên đối tượng, khu vực theo quy định hiện hành của Bộ GDĐT.

- Điểm $ĐTHPT_{max}$ sẽ được Hệ thống xét tuyển của Bộ Giáo dục và Đào tạo tính toán theo điểm tối ưu nhất.

Ghi chú: Thí sinh có thể tham khảo thêm phần 1, phụ lục minh họa

2.2. Phương thức 406 (Kết hợp kết quả học tập cấp THPT với điểm thi Năng khiếu):

Tiêu chí xét tuyển dựa trên Tổng điểm trung bình chung các môn văn hóa (theo tổ hợp M05, M06, M07, M11) trong 3 năm học cấp THPT (lớp 10, lớp 11 và lớp 12) và điểm thi môn Năng khiếu.

2.2.1. *Ngành xét tuyển*: cao đẳng Giáo dục mầm non

2.2.2. *Điều kiện ngưỡng bảo đảm chất lượng khi đăng ký xét tuyển*:

- Tốt nghiệp THPT hoặc tương đương.
- Có kết quả hạnh kiểm/rèn luyện “Khá” trở lên trong 03 năm THPT.
- Đạt ngưỡng đầu vào: Kết quả trung bình chung học tập đánh giá mức khá (học lực xếp loại từ khá trở lên) cả năm lớp 12 (kết quả học tập 02 học kỳ năm cuối cấp đối với đối tượng trung học nghề và tương đương).

2.2.3. *Điểm xét tuyển (ĐXTHB)*: là tổng Điểm trung bình môn theo tổ hợp xét tuyển có điểm học bạ lớn nhất mà thí sinh đăng ký (ĐHB) (gồm điểm trung bình 2 môn văn hóa trong 3 năm THPT và điểm môn Năng khiếu) và điểm ưu tiên (ĐUT), được làm tròn đến hai chữ số thập phân.

$$\text{ĐXTHB} = \text{ĐHB} + \text{ĐUT} \quad (3)$$

Điểm ưu tiên

$$\text{ĐUT} = \left(\frac{30 - \text{ĐHB}}{7,5} \right) \times \text{MĐUT} \quad (4)$$

- Công thức ĐUT chỉ áp dụng cho thí sinh đạt ĐHB từ 22,5 trở lên. Nếu điểm ĐHB đạt dưới 22,5 thì điểm ưu tiên bằng với mức điểm ưu tiên (MĐUT).

- MĐUT là tổng mức điểm ưu tiên đối tượng, khu vực theo quy định hiện hành của Bộ GDĐT.

- Tính ĐHB của phương thức 406: ĐHB là tổng điểm 2 môn văn hóa quy đổi về thang 30 theo tổ hợp môn thí sinh đăng ký (gồm M05; M06; M07; M11) của 3 năm học THPT và điểm năng khiếu.

Ghi chú: Thí sinh có thể tham khảo thêm phần 2, phụ lục minh họa

3. Quy tắc quy đổi độ lệch điểm ngưỡng đầu vào và điểm trúng tuyển giữa các tổ hợp, phương thức tuyển sinh

3.1. Quy tắc quy đổi độ lệch điểm ngưỡng đầu vào và điểm trúng tuyển giữa các tổ hợp, phương thức tuyển sinh

Việc xây dựng quy tắc quy đổi độ lệch điểm trúng tuyển, ngưỡng đầu vào giữa các phương thức xét tuyển (PTXT), tổ hợp xét tuyển (THXT) của Trường thực hiện theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Khung quy đổi giữa các tổ hợp sử dụng điểm thi tốt nghiệp THPT:

Khung quy đổi giữa các tổ hợp sử dụng điểm thi tốt nghiệp THPT thực hiện theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Khung quy đổi điểm trúng tuyển từ kết quả học tập THPT (điểm học bạ):

Việc xác định quy tắc quy đổi độ lệch điểm trúng tuyển, ngưỡng đầu vào dựa trên các số liệu thống kê về tương quan giữa điểm các môn thi tốt nghiệp THPT với điểm trung bình các môn học ở THPT do Bộ Giáo dục và Đào tạo công bố.

Cụ thể khung quy đổi giữa các loại điểm trúng tuyển Nhà trường sẽ ban hành hướng dẫn và công bố sau theo lộ trình trong Kế hoạch tuyển sinh 2026 của Trường.

3.2. Ngưỡng đầu vào

Phương thức 405: Kết hợp kết quả thi tốt nghiệp THPT với điểm thi Năng khiếu:

Ngưỡng đầu vào do Bộ Giáo dục và Đào tạo công bố hàng năm cho các phương

thức tuyển sinh đào tạo hình thức chính quy sử dụng kết quả thi tốt nghiệp THPT.

Phương thức 406: Kết hợp kết quả học tập cấp THPT với điểm thi Năng khiếu:

Ngưỡng đầu vào: Kết quả trung bình chung học tập đánh giá mức khá (học lực xếp loại từ khá trở lên) cả năm lớp 12 (kết quả học tập 02 học kỳ năm cuối cấp đối với đối tượng trung học nghề và tương đương).

3.3. Điểm trúng tuyển

Điểm trúng tuyển là ngưỡng điểm mà những thí sinh có điểm xét bằng hoặc cao hơn sẽ đủ điều kiện trúng tuyển. Điểm này phụ thuộc số lượng chỉ tiêu đã công bố, nhưng không thấp hơn ngưỡng đầu vào.

4. Số lượng tuyển sinh

Trường cao đẳng Cộng đồng Sóc Trăng (*mã Trường: CST*) tuyển sinh ngành cao đẳng GDMN năm 2026 với 120 chỉ tiêu (dự kiến).

TT	Mã xét tuyển	Tên chương trình, ngành, nhóm ngành xét tuyển	Mã chương trình, ngành, nhóm ngành ¹	Tên chương trình, ngành, nhóm ngành ²	Số lượng tuyển sinh	Phương thức tuyển sinh	Ghi chú
1.	51140201	Giáo dục Mầm non	51140201	Giáo dục Mầm non; 5114	120	- Phương thức 1 (405): <i>Kết quả thi tốt nghiệp THPT với điểm thi Năng khiếu</i> Tổ hợp 1 (M05): Ngữ văn, Lịch sử, Năng khiếu Tổ hợp 2 (M06): Ngữ văn, Toán học, Năng khiếu Tổ hợp 3 (M07): Ngữ văn, Địa lý, Năng khiếu Tổ hợp 4 (M11): Ngữ văn, Tiếng Anh, Năng khiếu - Phương thức 2 (406): <i>Kết quả học tập cấp THPT với điểm thi Năng khiếu</i> Áp dụng 04 tổ hợp như phương thức 1	

5. Các thông tin cần thiết khác để thí sinh dự tuyển vào cơ sở đào tạo

5.1. Các điều kiện phụ sử dụng trong xét tuyển

- Tiêu chí phụ chỉ áp dụng với thí sinh có tổng điểm xét tuyển bằng điểm chuẩn trúng tuyển, vì vậy nếu thí sinh có tổng điểm lớn hơn điểm chuẩn trúng tuyển thì không cần quan tâm đến tiêu chí phụ.

- Các tiêu chí phụ, ưu tiên lần lượt theo thứ tự:

Tiêu chí 1: Theo thứ tự nguyện vọng đăng ký xét tuyển (để xét chọn những

^{1,2} Theo danh mục thông kê ngành đào tạo của giáo dục đại học.

thí sinh có thứ tự nguyện vọng cao hơn).

Tiêu chí 2: Theo điểm thi năng khiếu cao hơn.

Tiêu chí 3: Theo tổng điểm thi 02 môn văn hóa cao hơn.

5.2. Tiêu chí phân ngành, chương trình đào tạo (CSĐT tuyển sinh theo nhóm ngành)

- Trường Cao đẳng Cộng đồng Sóc Trăng hiện chỉ tổ chức xét tuyển theo Hệ thống xét tuyển của Bộ Giáo dục và Đào tạo đối với một ngành Cao đẳng Giáo dục Mầm non, mã ngành 51140201, mã xét tuyển (theo ngành) là 51140201.

- Đối với mỗi thí sinh, khi tham gia xét tuyển trên hệ thống, tất cả các nguyện vọng đều được xét tuyển và chỉ trúng tuyển vào 01 nguyện vọng có ưu tiên cao nhất trong số các nguyện vọng đủ điều kiện trúng tuyển.

- Điểm trúng tuyển giữa các tổ hợp môn trong cùng 01 ngành là bằng nhau và được xác định theo ngành. Đây chính là điểm xét tuyển của thí sinh cuối cùng trong danh sách trúng tuyển và gọi là điểm chuẩn trúng tuyển của ngành.

6. Tổ chức tuyển sinh

6.1. Thời gian dự kiến tuyển sinh các đợt trong năm, hình thức; các điều kiện xét tuyển, thi tuyển

+ Xét tuyển đợt 1: dự kiến từ ngày 29/7 đến 17 giờ 00 ngày 13/8/2026.

+ Xét tuyển các đợt bổ sung: tùy theo kết quả xét tuyển, từ ngày 22/8 đến tháng 12/2026, nếu còn chỉ tiêu, nhà trường sẽ thông báo chi tiết tuyển sinh bổ sung.

Các điều kiện xét tuyển:

- Thí sinh nộp hồ sơ đăng ký theo mẫu quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo cùng với các hồ sơ kèm theo từng phương thức xét tuyển và đối tượng ưu tiên (nội dung chi tiết xem Thông báo Xét tuyển và thi Năng khiếu ngành Giáo dục Mầm non năm 2026 của Nhà trường).

- Dự thi môn Năng khiếu do Trường Cao đẳng Cộng đồng Sóc Trăng tổ chức tại Trường và điểm thi năng khiếu đạt từ 5,50 điểm trở lên. Nội dung hướng dẫn thi được thông tin trên trang web Trường: <https://www.stcc.edu.vn/tuyen-sinh-chinh-quy>.

- Thực hiện đầy đủ các yêu cầu xét tuyển trên Hệ thống (đăng ký nguyện vọng, nộp lệ phí xét tuyển, ...).

- Trường Cao đẳng Cộng đồng Sóc Trăng không sử dụng kết quả miễn thi môn Ngoại ngữ của kỳ thi THPT năm 2026 để tuyển sinh; không sử dụng kết quả thi Năng khiếu của thí sinh tại các Cơ sở đào tạo khác.

6.2. Đăng ký xét tuyển tại trường - Phương thức 406

- Bên cạnh việc đăng ký và gửi hồ sơ đăng ký tại Trường, thí sinh cần phải đăng ký nguyện vọng xét tuyển vào Trường Cao đẳng Cộng đồng Sóc Trăng trên Cổng thông tin tuyển sinh của Bộ GD&ĐT tại địa chỉ <https://thisinh.thitotnghiepthpt.edu.vn> trong đợt đăng ký chính thức từ ngày 02/7/2026 đến 17 giờ 00 ngày 14/7/2026.

- Trường sử dụng dữ liệu thí sinh đã nộp, đã được xử lý tại Trường và dữ liệu chung do Bộ Giáo dục và Đào tạo cung cấp để chạy xét tuyển, căn cứ theo Quy chế tuyển sinh hiện hành của Trường và Thông tin tuyển sinh 2026 đã được cấp có thẩm quyền ban hành.

- Trường dự kiến công bố điểm chuẩn trúng tuyển đợt 1 của ngành vào ngày 13/8/2026 theo kế hoạch chung của Bộ GD&ĐT cùng với các cơ sở giáo dục đại học, cao đẳng trên cả nước.

6.3. Đăng ký và xử lý nguyện vọng trên Hệ thống tuyển sinh Bộ GD&ĐT

a) Tất cả thí sinh (bao gồm cả thí sinh xét tuyển học bạ) phải thực hiện đăng ký xét tuyển (ĐKXT) trực tuyến, đưa nguyện vọng xét tuyển (NVXT) vào Trường CĐCD Sóc Trăng lên Hệ thống hỗ trợ tuyển sinh chung của Bộ GD&ĐT (sau đây gọi tắt là Hệ thống tuyển sinh Bộ GD&ĐT) trực tiếp tại địa chỉ <http://thisinh.thitotnghiepthpt.edu.vn> hoặc gián tiếp thông qua Cổng dịch vụ công quốc gia (nội dung và thời gian thực hiện theo quy định chung của Bộ GD&ĐT). Thí sinh cần tìm hiểu kỹ thông tin tuyển sinh, quy chế tuyển sinh của Trường CĐCD Sóc Trăng.

b) Thí sinh khai báo chính xác và chịu trách nhiệm thông tin (các mốc thời gian theo hướng dẫn), bao gồm cả các thông tin để hưởng ưu tiên khu vực, đối tượng ưu tiên (nếu có) tại thời điểm đăng ký dự thi Kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông (THPT) năm 2026 (*gửi kèm minh chứng đối tượng ưu tiên nếu có*). Thông tin kê khai phải trung thực và chính xác. Thông tin nơi thường trú của thí sinh ở các giai đoạn sẽ được các cơ quan chức năng kiểm tra và xác thực trên cơ sở dữ liệu về dân cư.

- Các thí sinh thuộc diện hưởng chính sách ưu tiên khu vực, ưu tiên đối tượng phải phối hợp với các điểm tiếp nhận rà soát thông tin khu vực) và đối tượng ưu tiên của thí sinh (nếu có, theo thời gian cho phép điều chỉnh tại mục c) trong thông tin này).

c) Theo hướng dẫn của Sở giáo dục và đào tạo, thí sinh sử dụng tài khoản đã được cấp để rà soát kết quả điểm học tập (học bạ) cấp THPT trên Hệ thống tuyển sinh Bộ GD&ĐT và phải phản ánh lại với thầy, cô có trách nhiệm nơi thí sinh học cấp THPT để sửa sai (nếu có) hoàn thành từ ngày 22/7 đến 17 giờ 00 ngày 24/7/2026.

d) Thí sinh đã tốt nghiệp THPT (thí sinh tự do) có nhu cầu ĐKXT nhưng chưa thực hiện việc đăng ký thông tin cá nhân trên Hệ thống tuyển sinh Bộ GD&ĐT phải thực hiện việc đăng ký để được cấp tài khoản sử dụng cho việc đăng ký NVXT từ ngày 01/5 đến ngày 20/5/2026, cụ thể như sau:

- Tải mẫu phiếu đăng ký thông tin cá nhân (*có thể liên hệ điểm tiếp nhận*) và điền thông tin trên phiếu;

- Nộp phiếu tại điểm tiếp nhận (theo quy định và hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo nơi thí sinh thường trú) để nhận thông tin tài khoản và nhập thông tin cá nhân lên Hệ thống tuyển sinh Bộ GD&ĐT, phục vụ công tác tuyển sinh.

đ) Đăng ký nguyện vọng và nộp lệ phí xét tuyển trực tuyến trên Hệ thống tuyển sinh Bộ GD&ĐT:

- Từ ngày 02/7 đến 17 giờ 00 ngày 14/7/2026, thí sinh đăng ký, điều chỉnh, bổ sung NVXT không giới hạn số lần:

+ Thí sinh sử dụng tài khoản đã được cấp để xử lý thông tin (nhập, sửa, xem) thông tin của thí sinh trên Hệ thống tuyển sinh Bộ GD&ĐT;

+ Việc đăng ký NVXT đối với ngành GDMN vào Trường CĐCD Sóc Trăng phải thực hiện theo hình thức trực tuyến trên Hệ thống tuyển sinh Bộ GD&ĐT hoặc trên Cổng dịch vụ công quốc gia (Nội dung hướng dẫn đăng tải tại Hệ thống tuyển sinh Bộ GD&ĐT hoặc Cổng dịch vụ công quốc gia);

+ NVXT của thí sinh vào Trường CĐCD Sóc Trăng sẽ được xử lý nguyện vọng trên Hệ thống tuyển sinh Bộ GD&ĐT và thí sinh chỉ trúng tuyển 1 nguyện vọng cao nhất trong số các nguyện vọng đã đăng ký khi bảo đảm điều kiện trúng tuyển.

- Từ ngày 15/7 đến 17 giờ 00 ngày 21/7/2026, Thí sinh phải nộp lệ phí xét tuyển theo số lượng NVXT bằng hình thức trực tuyến theo hướng dẫn của Bộ GD&ĐT.

Thí sinh tìm hiểu kỹ tài liệu hướng dẫn và phải thực hiện đúng, đủ, hết quy trình đăng ký xét tuyển; thí sinh chưa rõ các nội dung khai báo, nộp lệ phí xét tuyển, có thể liên hệ với cán bộ tại các điểm tiếp nhận hoặc cán bộ của Trường CĐCD Sóc Trăng hỗ trợ

công tác tuyển sinh để được hướng dẫn.

e) Xác nhận nhập học trực tuyến đợt 1 trên Hệ thống tuyển sinh Bộ GD&ĐT: Trước 17 giờ 00 ngày 21/8/2026 tất cả thí sinh trúng tuyển vào Trường CĐCD Sóc Trăng phải xác nhận nhập học trên Hệ thống tuyển sinh Bộ GD&ĐT.

f) Từ ngày 22/8/2026 đến tháng 12/2026, thí sinh có nhu cầu xét tuyển các đợt bổ sung vào Trường CĐCD Sóc Trăng, thực hiện theo thông tin tuyển sinh được đăng tải trên trang thông tin tuyển sinh của Trường CĐCD Sóc Trăng (nếu Trường CĐCD Sóc Trăng xét tuyển bổ sung, thí sinh đã trúng tuyển và đã xác nhận nhập học không được xét tuyển bổ sung, trừ các trường hợp được Hiệu trưởng Trường CĐCD Sóc Trăng cho phép không nhập học).

7. Chính sách ưu tiên: Xét tuyển thẳng; ưu tiên xét tuyển.

- Xét tuyển thẳng: Trường không áp dụng phương thức xét tuyển thẳng.
- Ưu tiên theo khu vực và đối tượng xét tuyển: thực hiện theo Điều 7 Quy chế tuyển sinh các ngành đào tạo trình độ đại học và ngành Giáo dục Mầm non trình độ cao đẳng (*Ban hành kèm theo Thông tư số 06 /2026/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 02 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo*).

- Việc tuyển chọn sinh viên và thực hiện chính sách hỗ trợ: Nhà trường thực hiện theo Nghị định 116/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ và theo đối tượng sinh viên đáp ứng tiêu chuẩn trong Quyết định số 06/2026/QĐ-UBND ngày 16/01/2026 của UBND thành phố Cần Thơ về Quy định tiêu chí tuyển chọn sinh viên sư phạm đã trúng tuyển ngành Giáo dục mầm non trình độ Cao đẳng trên địa bàn thành phố Cần Thơ.

8. Mức thu dịch vụ tuyển sinh

- Lệ phí đăng ký xét tuyển: thí sinh nộp lệ phí xét tuyển trực tuyến theo quy định hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo và mức lệ phí hiện hành của Trường.
- Lệ phí dự thi Năng khiếu Mầm non: 300.000 đ/thí sinh (thí sinh nộp trực tiếp tại Trường khi nộp hồ sơ đăng ký dự thi Năng khiếu).

9. Cam kết của cơ sở đào tạo đối với thí sinh (Giải quyết khiếu nại, bảo vệ quyền lợi chính đáng của thí sinh trong những trường hợp rủi ro, trách nhiệm giải quyết việc thí sinh được chuyển đến hoặc chuyển đi do sai sót trong tuyển sinh)

- Tổ chức tuyển sinh theo Quy chế tuyển sinh hiện hành dưới sự chỉ đạo, hướng dẫn và giám sát của Bộ GD&ĐT; Quy chế tuyển sinh của Trường.
- Thực hiện nghiêm túc, đúng quy định trong công tác tuyển sinh.
- Tạo mọi điều kiện thuận lợi tối đa cho các thí sinh tham gia đăng ký xét tuyển đảm bảo nghiêm túc, công bằng, khách quan. Bảo đảm cơ hội trúng tuyển cao nhất theo nguyện vọng và năng lực thí sinh.
- Công bố rộng rãi, công khai các thông tin về hoạt động tuyển sinh của Trường để xã hội, phụ huynh và thí sinh theo dõi và giám sát.
- Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo kịp thời khi kết thúc kỳ tuyển sinh năm 2026 cho Bộ GD&ĐT theo đúng thời gian quy định.
- Xử lý nghiêm túc, đúng quy định của pháp luật các hiện tượng tiêu cực, hành vi vi phạm Quy chế.
- Chịu trách nhiệm giải trình về các nội dung của Thông tin tuyển sinh với Bộ GD&ĐT, cơ quan có thẩm quyền và các bên liên quan theo quy định và theo yêu cầu; chịu trách nhiệm trước pháp luật về công tác tuyển sinh, các điều kiện đảm bảo chất lượng, tính đầy đủ, chính xác của các nội dung trong Thông tin tuyển sinh. Thông tin tuyển sinh của Trường đăng trên trang thông tin điện tử <https://stcc.edu.vn/tuyen-sinh-chinh-quy>.

- Bố trí bộ phận thường trực gồm các cán bộ có năng lực, có kinh nghiệm trong công tác tuyển sinh, nắm vững quy chế để giải đáp các thắc mắc liên quan đến công tác tuyển sinh của Trường và chế độ ưu tiên trong tuyển sinh.

10. Các nội dung khác (không trái quy định hiện hành)

Học phí dự kiến với sinh viên chính quy; lộ trình tăng học phí tối đa cho từng năm:

- Nghị định số 238/2025/NĐ-CP ngày 03 tháng 09 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ Quy định về chính sách học phí, miễn, giảm, hỗ trợ học phí, hỗ trợ chi phí học tập và giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục đào tạo;

- Nghị định số 116/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về chính sách hỗ trợ tiền đóng học phí, chi phí sinh hoạt đối với sinh viên sư phạm;

- Nghị định số 60/2025/NĐ-CP ngày 03/3/2025 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 116/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về chính sách hỗ trợ tiền đóng học phí, chi phí sinh hoạt đối với sinh viên sư phạm

- Quyết định số 06/2026/QĐ-UBND ngày 16/01/2026 của UBND thành phố Cần Thơ về Quy định tiêu chí tuyển chọn sinh viên sư phạm đã trúng tuyển ngành Giáo dục mầm non trình độ Cao đẳng trên địa bàn thành phố Cần Thơ.

11. Thông tin về tuyển sinh của 2 năm gần nhất

TT	Mã xét tuyển	Tên chương trình đào tạo, ngành, nhóm ngành xét tuyển	Mã chương trình đào tạo, ngành, nhóm ngành	Tên chương trình đào tạo, ngành, nhóm ngành	Phương thức tuyển sinh	Năm 2024			Năm 2025			Ghi chú
						Số lượng	Số nhập học	Điểm trúng tuyển/ Thang điểm xét	Số lượng	Số nhập học	Điểm trúng tuyển/ Thang điểm xét	
1.	405	Giáo dục Mầm non	51140201	Giáo dục Mầm non;	Kết quả thi tốt nghiệp THPT với điểm thi năng khiếu	44	44	25,25	64	59	23,76	
2.	406	Giáo dục Mầm non	51140201	Giáo dục Mầm non;	Kết quả điểm ghi trong học bạ THPT với điểm thi năng khiếu	19	18	24,78		04	26,70	

Cán bộ tuyển sinh*(Ghi rõ họ tên, số điện thoại liên hệ, địa chỉ Email)*

Nguyễn Thị Thuở

Điện thoại: 0907346046

Địa chỉ Email: ntthuo@stcc.edu.vn

Cần Thơ, ngày 01 tháng 3 năm 2026

HIỆU TRƯỞNG**Đinh Thị Thái Hà**

Phụ lục minh họa công thức tính điểm Xét tuyển

1. Đối với phương thức xét tuyển 405

Thí sinh A thuộc khu vực 2-NT, đối tượng 01 có tổng mức điểm ưu tiên (ĐƯT) 2,5; xét tuyển ngành Cao đẳng GDMN tại Trường, điểm thi năng khiếu 8,5 với các tổ hợp M05 (Ngữ văn, Lịch sử, Năng khiếu); M06 (Ngữ văn, Toán học, Năng khiếu); M07 (Ngữ văn, Địa lý, Năng khiếu) và M11 (Ngữ văn, Tiếng Anh, Năng khiếu) với điểm thi THPT như sau:

Môn thi	Toán	Văn	Sử	Địa
Điểm	3,75	7,75	7,25	6,85

ĐTHPT theo tổ hợp M05, M06, M07 và M11 lần lượt là:

$$\text{ĐTHPT}_{X1} = 7,75 + 7,25 + 8,5 = 23,5$$

$$\text{ĐTHPT}_{X2} = 7,75 + 3,75 + 8,5 = 20$$

$$\text{ĐTHPT}_{X3} = 7,75 + 6,85 + 8,5 = 23,1$$

$$\text{ĐTHPT}_{\max} = \max(23,5; 20; 23,1) = 23,5$$

Do $\text{ĐTHPT}_{\max} > 22,5$ nên Điểm ưu tiên (ĐƯT) tính theo công thức:

$$\text{ĐƯT} = \frac{30 - 23,5}{7,5} \times 2,5 = 2,17$$

Điểm xét tuyển: $\text{ĐXTTHPT} = \text{ĐTHPT}_{\max} + \text{ĐƯT} = 23,5 + 2,17 = 25,67$

Đây là điểm xét tuyển của thí sinh A dự tuyển vào ngành GDMN năm 2026 đối với phương thức 405.

2. Đối với phương thức xét tuyển 406

Thí sinh B tốt nghiệp năm 2025, thuộc khu vực KV1, đối tượng 01, có tổng mức điểm ưu tiên (ĐƯT) 2,75; xét tuyển ngành Cao đẳng GDMN tại Trường, điểm thi năng khiếu 8,5 với tổ hợp Môn thí sinh chọn có điểm 3 năm cấp THPT cao nhất trong các tổ hợp xét tuyển là M05 (Ngữ văn, Lịch sử, Năng khiếu), với mức điểm trung bình các môn trong tổ hợp M05 như sau:

Lớp	Văn	Sử
10	7,5	8,5
11	8,0	7,5
12	8,0	9,0

$$\text{ĐHB} = \frac{7,5 + 8,0 + 8,0}{3} + \frac{8,5 + 7,5 + 9,0}{3} + 8,5 = 24,67$$

Do $\text{ĐHB} > 22,5$ nên Điểm ưu tiên (ĐƯT) tính theo công thức:

$$\text{ĐƯT} = \frac{30 - 24,67}{7,5} \times 2,75 = 1,95$$

Điểm xét tuyển: $\text{ĐXTHB} = \text{ĐHB} + \text{ĐƯT} = 24,67 + 1,95 = 26,62$

Đây là điểm xét tuyển của thí sinh B dự tuyển vào ngành GDMN năm 2026 đối với phương thức 406.